

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 162/2020/HS-PT
Ngày: 05/6/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiệu

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thủy; Bà Lê Thị Phương Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Trang- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 61/2020/TLPT-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Trần Lê Tr, do có kháng cáo của bị cáo Trần Lê Tr đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Lê Tr, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1975 tại xã L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; hộ khẩu thường trú: L, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở hiện nay: Tổ 10, khu phố 8, phường, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quý B và bà Lê Thị T; có vợ là Nguyễn Thị M và 01 con sinh năm 2001; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Ngoài ra còn có bị cáo Lê Thị H1 không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 9 năm 2019, Tổ công tác thuộc Cục Cảnh sát hình sự phối hợp cùng Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và Công an phường Ngọc Trạo, thị xã Bỉm Sơn bắt quả tang đối tượng Lê Thị H1 đang thực hiện hành vi “Chứa mại dâm” tại các phòng số 203, 205, 408 của khách sạn Th, thuộc địa phận khu phố 2, phường Ng, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa. Cụ thể:

- Tại phòng số 203 bắt quả tang gái mại dâm Bùi Thị Q và người mua dâm là Tiêu Triệu T.

- Tại phòng số 205 bắt quả tang gái bán dâm Quách Thị Nh và người mua dâm là Cao Văn H.

- Tại phòng số 408 bắt quả tang gái bán dâm Bùi Thị L và người mua dâm là Nguyễn Tuấn A.

Vật chứng, tài sản và giấy tờ thu giữ gồm:

- 03 (ba) vỏ bao cao su nhãn hiệu VIP đã qua sử dụng;

- 03 (ba) bao cao su nhãn hiệu VIP chưa qua sử dụng;

- 6.000.000^d (sáu triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- 40 (bốn mươi) hộp bao cao su, mỗi hộp có 03 (ba) chiếc bao cao su nhãn hiệu VIP chưa qua sử dụng;

- 01(một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 màu sơn trắng, có số IMEI: 359268066371600, lắp sim số: 0362907418 của Lê Thị Hiền;

- 01 (một) điện thoại di động, trên màn hình có chữ “VERTU”, phía nắp sau có hình con ngựa bằng kim loại màu trắng, số IMEI: 3554208111220044, lắp sim số: 0911815439 của Trần Lê Tr.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty trách nhiệm hữu hạn có hai thành viên trở lên số 2602000005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 03/3/2000.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25 tháng 9 năm 2019, Tiêu Triệu T đi cùng 02 người bạn là Cao Văn H và Nguyễn Tuấn A đến khách sạn Th gặp Lê Thị H1 (là lễ tân khách sạn) để đặt vấn đề thuê phòng nghỉ và mua dâm. Cả 3 cùng thỏa thuận và thống nhất với H1 giá mua dâm là 1.000.000^d/01 người/01 giờ (đã bao gồm cả tiền thuê phòng). Đ, H và A đưa cho H1 số tiền 3.000.000^d và được H1 hướng dẫn lên các phòng số 203, 205 và 408 của khách sạn. Sau đó, H1 đã dùng điện thoại của mình (lắp sim số 0362907418) trực tiếp gọi gái bán dâm Bùi Thị L và liên lạc đến số điện thoại 0911815439 nhờ Trần Lê Tr môi giới thêm 02 gái bán dâm là Bùi Thị Q và Quách Thị Nh đến khách sạn để bán dâm cho khách (L đến trước, sau đó Tr lần lượt chở Q và Nh đến). Đến khoảng 15 giờ 00 phút, A từ phòng 408 đi xuống quầy lễ tân gặp H1 để đặt vấn đề muốn cùng Đ và H mua dâm tiếp đến 16 giờ cùng ngày. H1 tiếp tục gọi điện thống nhất với Trần Lê Tr và gái bán dâm Bùi Thị L, sau đó đồng ý và thu thêm của A số tiền 3.000.000^d. Khi 03 đôi nam nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị Tổ công tác phát hiện, bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Quá trình điều tra làm rõ, Lê Thị H1 khai nhận do háo lợi nên lợi dụng công việc là nhân viên lễ tân có nhiệm vụ quản lý khách sạn Th, H1 đã thực hiện hành vi chứa mại dâm để thu lời bất chính. H1 thu của khách số tiền 1.000.000^d/01 người/01 giờ. Sau khi khách mua dâm xong, H1 sẽ nhập số tiền

200.000^d để trả tiền phòng cho khách sạn; trả 400.000^d cho gái bán dâm (trong đó đã bao gồm tiền công môi giới của Trần Lê Tr); còn lại 400.000^d H1 được hưởng. H1 khai là lần đầu tiên H1 thực hiện hành vi chứa mại dâm, bản thân H1 và Tr không quen biết nhau. Số điện thoại 0911815439 H1 có được để liên lạc là của Nguyễn Thị M (vợ Tr). Trước đây M đã đến gặp H1, để lại số điện thoại và đặt vấn đề nếu có khách mua dâm thì gọi để M môi giới. Tuy nhiên, sau khi Nguyễn Thị M đi chấp hành án vì tội “Môi giới mại dâm” thì số điện thoại trên do Tr quản lý và sử dụng. Tại thời điểm H1 gọi điện để nhờ môi giới gái mại dâm thì tại nhà của Tr có 02 gái mại dâm Bùi Thị Q và Quách Thị Nh mới đến để đi thăm Nguyễn Thị M nên Tr đã đồng ý. Bản thân Tr không có thỏa thuận trước với H1 và gái bán dâm, tuy nhiên Tr biết được rằng sau khi xong việc sẽ được hưởng lợi một nửa số tiền mà gái bán dâm được thanh toán. Tr cũng khai là lần đầu tiên Tr thực hiện hành vi môi giới mại dâm.

*Bản án số04/2020/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Thanh Hóa:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Lê Tr phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Lê Tr 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 327; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị H phạm tội “Chứa mại dâm”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị H 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/01/2020).

Giao bị cáo Lê Thị H cho UBND phường Đ, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo và theo quy định của pháp luật.

- Ngày 31/01/2020, bị cáo Trần Lê Tr kháng cáo xin hưởng án treo.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo Trần Lê Tr vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn xin xác nhận hoàn cảnh; giấy xác nhận của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình về việc Trần Lê Tr đã báo tin giúp cơ quan Công an huyện Yên Mô bắt giữ đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và quyết định mức hình phạt đầu

khung 03 năm tù đối với bị cáo là phù hợp. Vì vậy không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Tr.

Căn cứ: Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo

- Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình thể như sau:

Khoảng thời gian từ 13 giờ 30 đến 16 giờ ngày 25 tháng 9 năm 2019, bị cáo Lê Thị H1 đã có hành vi cho thuê địa điểm để người mua dâm và gái bán dâm thực hiện giao cấu với nhau để thu lời bất chính; Trần Lê Tr có hành vi dẫn dắt 02 gái bán dâm đến địa điểm H1 cho thuê để bán dâm.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã xét xử bị cáo Lê Thị H1 về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Lê Tr về tội “Môi giới mại dâm” theo điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

- Xét kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo Tr xuất trình đơn xác nhận của chính quyền địa phương về điều kiện hoàn cảnh của bị cáo và giấy xác nhận của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình về việc Trần Lê Trung đã báo tin giúp cơ quan Công an huyện Yên Mô bắt giữ đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy; tại phiên tòa bị cáo Tr trình bày về thời gian báo tin và nội dung báo tin không phù hợp với giấy xác nhận của Công an huyện Yên Mô. Vì vậy, Hội đồng xét xử chỉ xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đầy đủ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định mức hình phạt 03 năm tù đối với bị cáo là phù hợp. Xét thấy cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mới đủ khả năng cải tạo bị cáo và mới đảm bảo được tính răn đe của pháp luật, đảm bảo trật tự công cộng, đạo đức, nếp sống văn minh của xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Trần Lê Tr phải nộp án phí hình sự phúc thẩm vì kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

* Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Lê Tr. Giữ nguyên bản án số 04/2020/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa:

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Lê Tr phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Lê Tr 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

* Án phí phúc thẩm: Bị cáo Trung phải chịu 200.000^d án phí hình sự phúc thẩm.

* Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Tỉnh Thanh Hóa;
- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKS, TA, THAHS thị xã Bim Sơn;
- T.HADS thị xã Bim Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lê Thị Hiệu